TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2024/QĐST-DS	*K, ngày 12 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp , quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2024

về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 27/2023/TLST – DS ngày 05 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Vũ Thị N, sinh năm 1958 và ông Vũ Văn Đ, sinh năm 1959; ĐKHKTT và trú tại: Xóm 1, xã Q, huyện K, tỉnh Ninh Bình

Bị đơn: Ông Vũ Văn Q, sinh năm 1940 và bà Vũ Thị T, sinh năm 1941; ĐKHKTT và trú tại: Xóm 1, xã Quang Thiện, huyện K, tỉnh Ninh Bình.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về việc thỏa thuận phân chia quyền sử dụng đất cho các bên đương sự như sau:

Bà Vũ Thị N và ông Vũ Văn Đ trả lại cho ông ông Vũ Văn Q và bà Vũ Thị T quyền sử dụng đất diện tích là 91,6 m^2 trong đó 67,7 m^2 đất trồng cấy lâu năm và 23,9 m^2 đất nuôi trồng thủy sản. Tại thửa đất số 55, tờ bản đồ số 13, bản đồ địa chính

xã Q lập năm 1996. Nay thuộc thửa đất số 23, tờ bản đồ số 26 bản đồ địa chính xã Q lập năm 2016. Địa chỉ thửa đất tại xóm 1, xã Q, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Với chiều cạnh kích thước cụ thể như sau:

Phía Đông giáp phần đất ở thuộc quyền sử dụng ông Q, bà T có kích thước là 2,86m

Phía Tây giáp đường làng là 2,4m

Phía Nam giáp thửa đất thuộc quyền sử dụng ông Q, bà T là 37,75m.

Phía Bắc giáp thửa đất thuộc quyền sử dụng của ông Đ, bà N là 39,06m.

Tổng giá trị quyền sử dụng các loại đất chia và giao cho ông Vũ Văn Q và bà Vũ Thị T sử dụng là: 9.489.000đ

(Có sơ đồ ký hiệu S kèm theo).

Các đương sự có nghĩa vụ liên hệ với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền để được cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với diện tích các thửa đất mình được chia và giao quyền sử dụng theo thỏa thuận.

2.2 Về án phí: Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho ông Vũ Văn Q và bà Vũ Thị T do ông bà thuộc đối tượng người cao tuổi và đã có đơn xin miến án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được ban hành theo quy định tại tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :
-TAND tỉnh Ninh Bình
- VKSND huyện K.
- Chi cục THA dân sự huyện K.
- Các đương sự;
- UBND xã Q;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Khanh